

Số: 2719 /KL-STC

Bình Phước, ngày 22 tháng 8 năm 2017

**KẾT LUẬN**  
**THANH TRA CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI CHÍNH**  
**TẠI CHI CỤC CHĂN NUÔI - THÚ Y TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Thực hiện Quyết định số 45/QĐ-STC ngày 12/4/2017 của Giám đốc Sở Tài chính về việc thanh tra công tác quản lý tài chính tại Chi cục Chăn nuôi - Thú y tỉnh.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 17/7/2017 của Trường đoàn thanh tra, Giám đốc Sở Tài chính kết luận thanh tra công tác quản lý tài chính tại Chi cục Chăn nuôi - Thú y tỉnh năm 2016 như sau:

**A. KẾT QUẢ THANH TRA:**

**I. Việc xác định loại hình tự chủ:**

Chi cục Chăn nuôi - Thú y tỉnh Bình Phước là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động theo Quyết định số 1316/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 và Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 03/06/2016 của UBND tỉnh Bình Phước; thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 29/4/2006 và Thông tư số 71/2006/-CP ngày 7/10/2013 của Chính phủ.

**II. Việc xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ:**

Được đơn vị thực hiện đúng với các chế độ chính sách quy định của Nhà nước. Tuy nhiên, cần bổ sung thêm: Chi nghỉ phép thực hiện Thông tư số 57/2014/TT-BTC ngày 06/5/2014 của Bộ Tài chính.

**III. Việc lập và giao dự toán:**

Thực hiện hướng dẫn tại Thông tư số 102/2015/TT-BTC ngày 30/6/2015, Thông tư số 206/2015/TT-BTC ngày 24/12/2015 của Bộ Tài chính về xây dựng và tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2016; trên cơ sở tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm trước và các chỉ tiêu kế hoạch được giao, đơn vị thực hiện tính và lập dự toán năm gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, tổng hợp gửi Sở Tài chính thẩm định trình các cấp có thẩm quyền thông qua và được UBND tỉnh phê duyệt giao dự toán thu, chi NSNN năm 2016.

**IV. Việc thực hiện dự toán thu:**

Trong năm, Chi cục Chăn nuôi - Thú y tỉnh Bình Phước thu phí kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật với tổng số tiền 1.426.781.350 đồng; thu phí kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm với tổng số tiền 2.218.821.800 đồng, các khoản thu được thực hiện đúng đối tượng, định mức quy định tại Thông tư số 04/2012/TT-



BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính và Thông tư số 113/2015/TT-BTC ngày 07/8/2015 về việc sửa đổi thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012.

**V. Việc thực hiện dự toán chi:**

**1. Nguồn kinh phí ngân sách cấp:**

Căn cứ Quyết định số 2885/QĐ-UBND ngày 22/12/2015 của UBND tỉnh Bình Phước về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2016; Quyết định số 19/QĐ-SNN-KH ngày 08/01/2016 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2016 và các văn bản giao dự toán điều chỉnh, bổ sung. Tình hình thực hiện và quyết toán kinh phí như sau:

*ĐVT: Đồng*

<b>1.1</b>	<b>Kinh phí tự chủ:</b>	
-	Kinh phí năm trước chuyển sang:	0
-	Kinh phí được giao trong năm:	5.893.000.000
-	Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán:	5.893.000.000
-	Kinh phí còn lại chuyển năm sau:	0
<b>1.2</b>	<b>Kinh phí không tự chủ:</b>	
-	Kinh phí năm trước chuyển sang:	0
-	Kinh phí được giao trong năm:	5.263.040.000
-	Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán:	4.877.671.650
-	Kinh phí chuyển sang năm 2017:	217.550.000
-	Kinh phí hủy tại kho bạc:	167.818.350

**2. Nguồn thu phí kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; thu phí kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm:**

*ĐVT: Đồng*

<b>2.1</b>	<b>Thu, chi phí:</b>	
<b>2.1.1</b>	<b>Số năm trước chuyển sang:</b>	
+	Nguồn 40% để lại tăng lương theo chế độ:	1.720.035.644
+	Các loại quỹ:	564.348.210
<b>2.1.2</b>	<b>Số thu trong năm:</b>	
+	Thu phí kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật:	1.426.781.350
+	Thu phí kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm:	2.218.821.800
<b>2.1.3</b>	<b>Số chi trong năm:</b>	
+	Trích bổ sung kinh phí tự chủ (10% NS không cấp):	278.320.000
+	Chi hoạt động thu phí:	3.181.325.221
<b>2.2</b>	<b>Trích lập các quỹ:</b>	
-	Trích 40% nguồn làm lương:	74.383.172
-	Trích lập các quỹ:	111.574.757
-	<b>Chi từ các quỹ:</b>	
+	Chi từ 40% nguồn làm lương:	1.127.357.654

+	Chi từ các quỹ	131.550.000
<b>2.3</b>	<b>Số chuyển sang năm sau:</b>	
+	Nguồn 40% để lại tăng lương theo chế độ:	667.061.162
+	Các loại quỹ:	544.372.967

### 3. Nhận xét:

#### 3.1. Nguồn kinh phí ngân sách cấp:

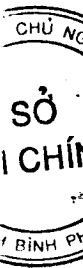
Đa số các khoản thu, chi trong năm có hóa đơn, chứng từ hợp lý, hợp lệ đúng với mục tiêu, nhiệm vụ, chế độ định mức do nhà nước quy định. Tuy nhiên, vẫn còn một số khoản chi chưa đúng quy định như:

+ Chi xăng, dầu đi công tác trong và ngoài tỉnh cao hơn so với số đi thực tế: Năm 2016 số lượng xăng, dầu chưa sử dụng còn tồn kho đến ngày 31/12/2016 (theo bảng đối chiếu đơn vị cung cấp) là 1.376 lít (trong đó có 770 lít từ năm 2015 chuyển sang) và 603 lít dầu. Qua kiểm tra hồ sơ, Đoàn Thanh tra nhận thấy giá trị hóa đơn thanh toán cao hơn so với Lệnh điều xe, Kế hoạch công tác, Phiếu xuất kho. Thực tế, đơn vị thực hiện ký hợp đồng mua bán với Chi nhánh Xăng dầu Bình Phước - Công ty xăng dầu Sông bé TNHH MTV, thực hiện xuất hóa đơn cho đơn vị chuyên tiền thanh toán trước cho Công ty xăng dầu Sông bé TNHH MTV, nhưng chưa sử dụng mà ký gửi tại kho Công ty. Sau đó đơn vị căn cứ nhu cầu công tác viết Phiếu xuất kho đến Công ty xuất xăng, dầu sử dụng theo nhu cầu là không đúng nguyên tắc kế toán tại Khoản 3, Điều 7 Luật Kế toán 2003 và Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành chế độ kế toán hành chính sự nghiệp.

Theo giải trình của đơn vị tại Công văn số 01/CCCNTY-BC ngày 26/5/2017. Tại thời điểm đối chiếu ngày 02/01/2017 với Chi nhánh Xăng dầu Bình Phước - Công ty xăng dầu Sông bé TNHH MTV là: Số lượng xăng, dầu còn tồn kho (kèm theo bảng đối chiếu) là 1.376 lít xăng (trong đó có 770 lít từ năm 2015 chuyển sang) và 603 lít dầu; cụ thể:

- Số lượng xăng của nguồn tự chủ năm 2016 là: 578 lít.
- Số lượng xăng của nguồn Phí năm 2016 là: 798 lít.
- Số lượng dầu năm 2016 là: 603 lít.

Về số lượng xăng năm 2016 còn tồn trên Chi cục đã sử dụng để phục vụ hoạt động chuyên môn đến ngày 24/4/2017 thì hết. Ngày 24/4/2017 Chi cục bắt đầu nhập xăng từ nguồn kinh phí năm 2017 để phục vụ công tác chuyên môn của đơn vị. Về số lượng dầu năm 2016 còn tồn 603 lít, kể từ đầu năm đến ngày 22/5/2017, số lượng dầu này đơn vị chưa sử dụng, hiện còn gửi tại Chi nhánh Xăng dầu Bình Phước - Công ty xăng dầu Sông bé TNHH MTV. Theo kế hoạch năm 2017, đơn vị dự kiến sử dụng số dầu trên để bổ sung vào “Chương trình quốc gia khống chế và tiến tới loại trừ bệnh đại năm 2017” (theo Quyết định số 1537/QĐ-BNN-TY ngày 24/4/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt Kế hoạch và Dự toán chương trình quốc gia khống chế và tiến tới loại trừ bệnh Đại giai đoạn 2017-2021) đang chờ cấp có thẩm quyền phê duyệt.



Đây là thiếu sót trong nghiệp vụ kế toán, kế toán của Chi cục đã đối chiếu và giải trình xin nghiêm túc sửa chữa và rút kinh nghiệm.

**3.2. Chi từ nguồn thu phí kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; thu phí kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm:** Thực hiện chi đúng theo quy định tại Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính, Thông tư số 113/2015/TT-BTC ngày 07/8/2015 về việc sửa đổi thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012.

**VI. Việc quản lý, sử dụng tài sản cố định:**

Công tác quản lý, sử dụng tài sản được đơn vị thực hiện đúng theo Thông tư số 162/2014/TT-BTC ngày 06/11/2014 của Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức có sử dụng NSNN.

**VII. Việc chấp hành pháp luật về kế toán:**

**1. Hạch toán kế toán và sổ kế toán:**

Đơn vị sử dụng chương trình phần mềm kế toán trong hạch toán ghi sổ, xử lý số liệu, báo cáo tài chính theo hướng dẫn tại Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 185/2010/TT-BTC ngày 15/11/2010 của Bộ Tài chính.

**2. Chấp hành lập báo cáo tài chính:**

Đơn vị lập đầy đủ các mẫu báo cáo tài chính theo quy định. Tuy nhiên, chưa lập báo cáo tài chính quý theo quy định tại Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

**B. KIẾN NGHỊ:**

**1. Đối với Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn:**

Khi điều chỉnh dự toán 6 tháng cuối năm 2017 của Chi cục Chăn nuôi - Thú y, phải thực hiện giảm trừ phần kinh phí chi xăng, dầu chưa đúng quy định với số tiền 30.062.000 đồng tương ứng 1.376 lít xăng và 603 lít dầu trước khi trình Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, đồng thời hướng dẫn đơn vị thực hiện các khoản chi đúng theo quy định của Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn.

**2. Đối với Chi cục Chăn nuôi - Thú y:**

2.1. Nghiêm túc rút kinh nghiệm, không để tái lập trong những năm tiếp theo đối với khoản chi thanh toán xăng, dầu chưa đúng quy định tại Khoản 3, Điều 7 Luật Kế toán 2003, hiện nay là Khoản 3, Điều 6 Luật Kế toán 2015 và Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ Tài chính; Khi lập dự toán hàng năm, căn cứ kế hoạch, nhiệm vụ được giao để lập dự toán sát với thực tế. Đồng thời, có báo cáo cụ thể về 1.376 lít xăng và 603 lít dầu còn tồn đến cuối năm 2016 gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn làm căn cứ tổng hợp, điều chỉnh dự toán năm 2017 theo đúng quy định hiện hành.

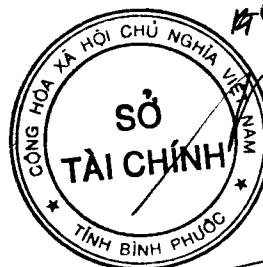
2.2. Cập nhật, bổ sung một số điều khoản, Thông tư trong Quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước.

2.3. Thực hiện lập báo cáo tài chính quý theo đúng quy định tại Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Trên đây là Kết luận thanh tra công tác quản lý tài chính tại Chi cục Chăn nuôi - Thú y tỉnh năm 2016. Đề nghị đơn vị thực hiện đúng, đầy đủ các kiến nghị của Kết luận thanh tra và báo cáo kết quả về Sở Tài chính (Thanh tra Sở) trước ngày 19/2017. /g

**Nơi nhận:**

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc;
- Sở NN&PTNT (để biết);
- Chi cục Chăn nuôi - Thú y tỉnh;
- Lưu: VT, TTr ...



GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC

*Nguyễn Thụy Phương Thảo*





17